

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HS-PT
Ngày: 12- 5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Ái Loan

Bà Ngô Thị Kim Châu

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Ngà, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

- Hỗ trợ phiên tòa trực tuyến Tại điểm cầu thành phần: Ông Trần Văn Tân – Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 24/2023/HSPT, ngày 03 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Thạch T, do có kháng cáo của bị cáo Thạch T đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2023/HSST ngày 21/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Bị cáo có kháng cáo: Thạch T, sinh ngày: 01/01/1987 tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp B, xã S, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch R, sinh năm 1952 và bà Kim Thị C (chết); có vợ và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/10/2022 cho đến nay (bị cáo có mặt).

- Người phiên dịch: Ông Thạch H, công tác tại Bảo tàng Văn hóa khmer tỉnh Trà Vinh (có mặt)

Ngoài ra trong vụ án còn có bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan do không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo, không có kháng nghị nên không triệu tập ra phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 15 giờ ngày 27/8/2022, bị cáo Thạch T

cư trú tại ấp B, xã S, huyện C, tỉnh Trà Vinh đi bộ từ nhà của bị cáo T đến chơi nhà của ông Kim Ê ở cùng ấp. Khi đến ông Ê có tổ chức uống rượu cùng với bị cáo T và ông Kim O. Trong thời gian ngồi uống rượu tại nhà ông Ê không có xảy ra chuyện gì. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, có bà Thạch Thị M ngụ cùng ấp với bị cáo T gọi điện thoại di động cho ông Ê qua trang mạng Faecbook có thấy hình ảnh. Trong lúc ông Ê nghe điện thoại và nói chuyện với bà M, thì bị hại Th đang ở nhà bà M thấy hình ảnh của bị cáo T trong cuộc gọi của bà M đang gọi cho Ê. Sau đó, bị hại Th mượn điện thoại của bà M để nói chuyện với bị cáo T. Sau khi bị cáo T với bị hại Th nói chuyện qua lại với nhau xảy ra mâu thuẫn chửi thề với nhau qua điện thoại nêu trên được khoảng 05 phút thì nghỉ.

Sau đó, bị cáo T rủ ông Ê, ông O tiếp tục đi qua chơi tại nhà bà Kim Thị Đen ở cùng ấp. Khi đến nhà bà Đ, bị cáo T, ông Ê và ông O ngồi chơi. Đến 19 giờ cùng ngày, bị hại Th đến nhà bà Đ gặp bị cáo T. Bị cáo T hỏi bị hại Th tại sao khi gặp bị cáo T kêu tên cha mẹ của bị cáo T và chửi bị cáo T nhưng bị hại Th không trả lời. Lúc này, bị cáo T và bị hại Th cặp cổ nhau đi ra ngoài cách nhà bà Đ khoảng 10m thì bị hại Th dùng cây đèn pin mang theo rọi vào bụi chuối gần đó lấy một cây dao (loại dao rựa). Bị cáo T nhìn thấy bị hại Th lấy cây dao, bị cáo T bỏ chạy đến nhà ông Kim R ở cùng ấp thì bị hại Th cầm cây dao đuổi theo một vòng quanh nhà ông R, bị cáo T chạy thẳng về nhà của bị cáo T, bị hại Th tiếp tục cầm cây dao đuổi theo đến trước cửa ngõ nhà bị cáo T rồi dừng lại. Bị cáo T đứng trước sân nhà chửi thề qua lại với bị hại Th khoảng 10 phút và nói bị hại Th dám đi vào sân nhà của bị cáo T không, nghe bị cáo T nói vậy bị hại Th nói tao sợ gì mà không dám, nói xong bị hại Th cầm cây dao đi vào đến chỗ cây cột điện trước sân nhà bị cáo T. Bị cáo T thấy vậy chạy vào nhà của bị cáo T lấy một cây búa để trên vách nhà sau, tay trái cầm cán búa chạy ra đứng đối diện bị hại Th cách khoảng 05m, bị cáo T dùng cây búa đang cầm trên tay ném một cái trúng vào vùng trán phải của bị hại Th gây thương tích. Sau đó, bị hại Th được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh cấp cứu và điều trị đến ngày 07/9/2022 thì ra viện. Ngày 27/8/2022, bị hại Th làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo T Thạch T về tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 128/22/TgT ngày 06/10/2022 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Trà Vinh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Kim Th là 22% (hai mươi hai phần trăm); Cơ chế hình thành vết thương là do ngoại lực tác động trực tiếp, vật gây ra thương tích trên là vật cứng có cạnh sắc, hướng từ trước ra sau.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2023/HSST ngày 21/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh đã quyết định.

Tuyên bố bị cáo Thạch T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Thạch T 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, vật

chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/3/2023 bị cáo Thạch T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Thạch T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm. Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo.

- *Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh:* Sau khi xem xét, diện dẫn, phân tích toàn diện các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Qua tranh tụng công khai tại phiên tòa hôm nay có đủ cơ sở xác định vào ngày 27/8/2022 bị cáo có hành vi dùng cây búa ném vào bị hại Kim Th gây thương tích với tỷ lệ 22%. Do đó bản án sơ thẩm quy kết bị cáo Thạch T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ lỗi do hành vi bị cáo đã gây ra. Tòa án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định khoản 1, 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự và cũng đã áp dụng Điều 54 Bộ Luật Hình sự để xét xử bị cáo dưới mức hình phạt của khung hình phạt bị truy tố xét xử. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ đặc biệt mới. Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Thạch T, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Lời sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết lỗi của bị cáo, hiện nay gia đình của bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi con nhỏ, vợ đã bỏ đi, kính mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo ở bên ngoài đi làm để nuôi con vì con bị cáo còn rất nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo là còn trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Thạch T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời khai tại phiên tòa phúc thẩm của bị cáo Thạch T phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 27/8/2022 do có mâu thuẫn với nhau nên bị hại Kim Th có hành vi cầm dao (loại dao rựa) đuổi chém bị cáo T nhưng bị hại không gây ra thương tích cho bị cáo. Sau đó, bị cáo đã có hành vi thách thức bị hại và sau đó dùng búa ném một cái trúng vào trán phải của bị hại. Hậu quả đã gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể được kết luận giám định là 22%. Do đó án sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội bị cáo nhận thức

được cây búa là loại hung khí nguy hiểm khi ném vào cơ thể người khác là nguy hại đến sức khỏe, tính mạng của bị hại nhưng vẫn cố ý thực hiện, tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai bị cáo có thách thức bị hại vào trong sân nhà bị cáo, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, đồng thời thể hiện sự xem thường pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù là đã xem xét đánh giá một cách toàn diện, khách quan tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo và cũng đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định khoản 1, 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự. Trong quá trình xét xử Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo và cũng đã áp dụng Điều 54 Bộ Luật Hình sự để xét xử bị cáo dưới mức hình phạt của khung hình phạt bị truy tố xét xử. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo cũng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào đặc biệt mới. Do đó Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Thạch T. Giữ nguyên án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C.

Tuy nhiên qua xem xét Bản án sơ thẩm, xét thấy trước khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội giữa bị cáo và bị hại có xảy ra cự cãi với nhau, bị cáo là người thách thức bị hại vào trong sân nhà bị cáo, khi bị hại vào trong sân nhà bị cáo cũng không có động thái gì, bị cáo có thời gian đi lấy búa ra đứng trước sân và ném búa về phía bị hại gây thương tích cho bị hại nên không có việc bị cáo bị kích động như án sơ thẩm nhận định, việc cấp sơ thẩm áp dụng làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là tinh thần bị kích động là hoàn toàn không có cơ sở. Vì vậy Hội đồng xét xử cấp phúc rút kinh nghiệm đối với cấp sơ thẩm trong việc áp dụng pháp luật.

[4] Đề nghị của Viện Kiểm sát xét xử phúc thẩm phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án, phù hợp quy định pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Thạch T không được chấp nhận nên bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Thạch T.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2023/HS-ST, ngày 21/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố: Bị cáo Thạch T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thạch T 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ tố tụng hình sự; Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Thạch T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Cơ quan THAHS huyện C;
- Cơ quan CSĐT huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thành